TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SÔNG LÔ** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 51/2022/HSST
Ngày 18 - 11 - 2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG LÔ, TỈNH VĨNH PHÚC

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Kiên Thành

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thu Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sông Lô.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô tham gia phiên tòa: Ông Phạm Tiến Tuân - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 11 năm 2022 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc mở phiên toà xét xử sơ thẩm vụ án hình sự theo thủ tục rút gọn thụ lý số: 51/2022/HSST ngày 08/11/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 51/2022/QĐXXST - HS ngày 09/11/2022 đối với bị cáo:

Chu Thị K, sinh năm 1960. Nơi đăng ký hộ khẩu và chỗ ở: thôn Đ, xã Q, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 7/10; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; con ông Chu Văn K (đã chết) và bà Nguyễn Thị Đ (đã chết); Chồng: Nguyễn Văn L, sinh năm 1960; Có 02 con, lớn nhất sinh năm 1983, nhỏ nhất sinh năm 1984 (hiện chồng và con đang sinh sống tại xã Q, huyện Sông Lô). Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 12/10/2022 đến ngày 15/10/2022 được áp dụng Cấm đi khỏi nơi cư trú, (có mặt)

Người liên quan: Hà Minh L, sinh năm 1994.

Trú tại: thôn G, xã P, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang, (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 12 tháng 10 năm 2022, Chu Thị K, trú tại thôn Đ, xã Q, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc đang ở nhà thì Hà Minh L, trú tại thôn G, xã P, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang cùng người thanh niên tự khai Nguyễn Văn T, trú tại thôn G, xã P, huyện Sơn Dương đến nhà. L nói "*Ghi cho cháu con đề"* K đồng ý. Sau đó, L đã mua các số lô, số đề đã ghi sẵn trong 01 tờ giấy, gồm: số 88 đánh 50 điểm, số 14 đánh 30 điểm, số 41 đánh 20 điểm; các số đề: 22, 88, 79, 97, 05, 50, 17, 71 mỗi số đánh 50.000đ; lô xiên các cặp số 88-05, 88-50, 22-05, 22-50 mỗi cặp 100.000đ. Tổng số tiền Khôi đánh bạc với Long này là 3.100.000đ, K cầm tiền đúc vào túi quần bên

phải. Sau đó, T cũng mua các số lô, số đề đã ghi sẵn trong 01 tờ giấy, gồm: các số lô, 16, 27, 35, 43, 97, 71, 07, 56, 52, 68 mỗi số đánh 10 điểm và số đề 83 đánh 200.000đ. Tổng số tiền K bán số lô, số đề cho T là 2.500.000đ. Khi K và T đang trả tiền thì bị công an huyện Sông Lô vào bắt quả tang thu giữ số tiền 2.500.000đ tại lòng bàn tay phải của Khôi, số tiền 3.100.000đ trong túi quần bên phải. Cơ quan Công an huyện Sông Lô đã thu giữ tổng số tiền đánh bạc là 5.600.000đ cùng toàn bộ vật chứng liên quan.

Quá trình điều tra, Chu Thị K đã tự nguyện khai nhận là người trực tiếp bán số lô, số đề cho L và T để thu lợi. Tổng số tiền K bán số lô, số đề cho L và T là 5.600.000đ. Các đối tượng thống nhất, một điểm lô bằng 23000đ, một điểm lô xiên 2 là 10.000đ và dựa vào kết quả xổ số Miền Bắc mở thưởng ngày 12/10/2022 để tính thắng - thua. Hình thức đánh số đề là căn cứ vào hai số cuối của giải đặc biệt; số lô là căn cứ vào hai số cuối của tất cả các giải và người chơi đánh (ghi) bất kỳ số tự nhiên nào từ số 00 đến số 99. Khi trúng số đề thì người mua được trả gấp 70 lần số tiền đã mua; trúng số lô thì người mua được trả theo tỷ lệ 01 điểm lô ăn 80.000đ, trúng số lô xiên 2 thì người mua được trả theo tỷ lệ 01 điểm lô ăn 100.000đ Trường hợp người chơi không có số lô, số đề trùng với kết quả số xố Miền bắc mở thưởng thì sẽ mất số tiền đã mua. Số tiền thắng lô đề sẽ được thanh toán vào sau giờ quay kết quả xổ số Miền bắc hoặc ngày hôm sau.

Thời điểm bắt quả tang Chu Thị K bán số lô, số đề cho Long và Tuấn chưa có kết quả mở thưởng xổ số Miền Bắc ngày 12/10/2022, nên tổng số tiền Chu Thị K đánh bạc là 5.600.000đ; Hà Minh L là 3.100.000đ; Nguyễn Văn T là 2.500.000đ. Do quy mô số người đánh bạc dưới 10 người và số tiền đánh bạc dưới 20.000.000đ nên hành vi của Chu Thị K không cấu thành tội Tổ chức đánh bạc.

Đối với Hà Minh L có hành vi Đánh bạc (mua số lô, số đề) của Chu Thị K do số tiền đánh bạc dưới 5.000.000đ và chưa có tiền án, tiền sự gì về các tội đánh bạc, tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc nên hành vi không cấu thành tội Đánh bạc. Ngày 03/11/2022, Cơ quan Công an huyện Sông Lô đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Hà Minh L là có căn cứ.

Đối với người thanh niên tự khai tên Nguyễn Văn T, sinh năm 1992 trú tại thôn G, xã P, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang có hành vi Đánh bạc (mua số lô, số đề) của Chu Thị K với số tiền 2.500.000đ. Cơ quan điều tra Công an huyện Sông Lô đã tiến hành xác minh tại xã P, huyện Sơn Dương nhưng chưa xác định được con người, lý lịch cụ thể và do số tiền đánh bạc dưới 5.000.000đ nên cơ quan điều tra Công an huyện Sông Lô tiếp tục xác minh, điều tra làm rõ xử lý sau.

Tại Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số: 02/QĐ - VKS ngày 07/11/2022

Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô đã truy tố Chu Thị K về tội " Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô luận tội đối với hành vi phạm tội của K và giữ nguyên quyết định truy tố. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Chu Thị K phạm tội " Đánh bạc". Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Chu Thị K từ 10 (mười) tháng đến 14 (mười bốn) tháng cải tạo không giam giữ, miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo trong thời gian chấp hành án cải tại không gaim giữ, không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 321 Bộ luật hình sự và đề nghị xử lý vật chứng theo quy định.

Tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, ăn năn hối hận, bị cáo nhất trí với bản luận tội của đại điện viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận gì.

Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Tòa án nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Sông Lô, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa bị cáo Chu Thị K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô đã truy tố. Xét lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, lời khai và bản kiểm điểm của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người liên quan, lời khai của người làm chứng và vật chứng thu giữ được cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thu thập khách quan, đúng pháp luật. Do vậy có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng hồi 17 giờ 30 phút ngày 12/10/2022, tại nhà ở của mình thôn Đ, xã Q, huyện Sông Lô, bị cáo Chu Thị K đã có hành vi đánh bạc bằng hình thức bán số lô, số đề cho các đối tượng Hà Minh L và Nguyễn Văn T với tổng số tiền 5.600.000đ. Cơ quan cảnh sát điều tra bắt quả tang thu giữ cùng vật chứng. Hành vi nêu trên của K đã đủ yếu tố cấu thành tội *"Đánh bạc"*, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự, có khung hình phạt, phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến

100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm. Do đó Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số: 02/QĐ - VKS ngày 07/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô truy tố bị cáo Chu Thị K về tội " Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan.

[3]. Xét tính chất vụ án tuy ít nghiêm trọng nhưng hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tại địa phương là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác đồng thời làm gia tăng các tệ nạn xã hội làm ảnh hưởng đến cuộc đấu tranh phòng chống các tệ nạn xã hội của Đảng và Nhà nước đang loại trừ ra khỏi đời sống xã hội. Hành vi của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm minh tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, có như vậy mới đủ điều kiện để cải tạo, giáo dục bị cáo và dăn đe những người khác góp phần đấu tranh phòng chống tội phạm.

[4]. Xét về nhân thân của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo luôn thành khẩn khai báo, tỏ ra biết ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có bố đẻ đã có công lao trong cuộc kháng chiến chống Mỹ được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba và trong quá trình xét xử bị cáo xuất trình tài liệu, chứng cứ thể hiện hoàn cảnh gia đình đặc biệt khó khăn bản thân mắc bệnh nền đang bị ung thư, chồng bị cáo bị tai biến và nuôi bố mẹ già thường ngày phải có người trông nom giúp đỡ (có xác nhận của chính quyền địa phương). Đó là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự mà bị cáo được hưởng để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, giúp bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật. Bị cáo là người có khả năng tự cải tạo và nếu không phải bắt đi chấp hành hình phạt tù thì không ảnh hưởng xấu đến cuộc đấu tranh phòng, chống tội phạm, bị cáo có nơi cư trú ổn định, hành vi của bị cáo chưa đến mức độ phải cách ly khỏi đời sống xã hội. Do vậy Hội đồng xét xử xem xét đến quy định tại Điều 36 Bộ luật hình sự. Xét thấy không cần thiết buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn mà xử phạt bị cáo mức án cải tạo không giam giữ cũng đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội. Bị cáo nghề nghiệp lao động tự do, thu nhập không ổn định, nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải khấu trừ thu nhập của bị cáo trong thời gian chấp hành cải tạo không giam giữ để sung quỹ Nhà nước, do vậy miễn việc khấu trừ thu nhập cho bị cáo là phù hợp.

[5]. Về hình phạt bổ sung, xét thấy: Quá trình điều tra và tại phiên tòa đã xác định bị cáo không có tài sản gì có giá trị, hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn, không có công việc thu nhập ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền sung quỹ Nhà nước như đề nghị của Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[6]. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 5.600.000đ Khôi bán số lô, số đề trái phép.

[7]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Chu Thị K phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Chu Thị K phạm tội: " Đánh bạc".

2. Áp dụng điều luật và hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36; Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố Tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Chu Thị K 11 (mười một) tháng cải tạo không giam giữ. Thời gian tạm giữ từ ngày 12/10/2022 đến ngày 15/10/2022 (03 ngày) được trừ vào thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ, 01 ngày tạm giữ bằng 03 ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND xã Quang Yên, huyện Sông Lô, nhận được quyết định thi hành án và bản án. Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo K.

Giao Chu Thị K cho UBND xã Q, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND xã Q trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Người bị kết án cải tạo không giam giữ phải thực hiện những nghĩa vụ quy định tại Luật thi hành án hình sự.

3.Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 5.600.000đ (theo giấy nộp tiền tại kho bạc Nhà nước như biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/11/2022 giữa Cơ quan điều tra với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sông Lô).

4. Án phí: Buộc bị cáo Chu Thị K phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo phần liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được

bản án hoặc bản án được niêm yết tại Uỷ ban nhân dân nơi cư trú của người vắng mặt./.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Kiên Thành

Nơi nhận:
-Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô;
-Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
-Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
-Chi cục THA dân sự huyện Sông Lô;
-Công an huyện Sông Lô;
-UBND xã Q;
-Bị cáo; Người liên quan;
-Lưu hs; Vp.